TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 29/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Nhất Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Kim Dung.

- Bà Bùi Diệu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Tiện – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trung Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Minh T; sinh năm: 1999 tại tỉnh Cà Mau; Thường trú: ấp L, xã Q, huyện D, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T và bà Lâm Thị Kim E; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2018; (Có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Cao D; sinh năm: 1993;
Địa chỉ: 13 Đường S, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 ngày 30/10/2018, Lê Minh T ngồi uống rượu bia với một số người làm chung công trình xây dựng tại địa chỉ số 13 đường S, phường B, quận B. Đến khoảng 00 giờ ngày 31/10/2018, khi mọi người đã đi ngủ, T rủ Linh (chưa rõ lai lịch) lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số: 88G1-382.00 của anh Nguyễn Cao D thì L đồng ý. Trong lúc lục tìm chìa khóa xe và khóa từ cửa nhà kho (nơi để xe), T phát hiện anh D có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro phía trên đầu nằm nên lấy bỏ vào túi quần (việc T lấy điện thoại Linh không biết), rồi tiếp tục lấy xe mô tô 88G1-382.00 của anh D. Lấy được số tài sản trên, T điều khiển xe, còn Linh điều khiển xe mô tô của mình chạy theo sau, nhưng do T chạy nhanh nên L không theo kịp. Sau đó, T giữ chiếc xe làm phương tiện đi lại, còn chiếc điện thoại Samsung J7 Pro T mang cầm tại tiệm cầm đồ T – địa chỉ số 8 đường T, phường T, Quân H với giá 1.700.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Phát hiện mất tài sản, anh D xem lại Camera thì nhận ra T người làm chung công trình xây dựng đã lấy trộm tài sản của mình, nên đến Công an xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (quê của T) trình báo. Công an xã Quách Phẩm tiến hành mời T về làm việc và tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số: 88G1-382.00.

Bản kết luận định giá tài sản số 1390/KL-HĐĐGTTHS ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Tân xác định: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Winner, biển số 88G1-38200, đã qua sử dụng, có giá trị là 27.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 P10, đã qua sử dụng có trị giá là 3.000.000 đồng; Tổng cộng 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Lê Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 14/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T đồng ý với kết luận định giá tài sản và khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo.

Kiểm sát viên – Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Vật chứng thu giữ trong vụ án: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa USB chứa hình ảnh liên quan đến vụ án.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của của đại diện Viện kiểm sát quận Bình Tân và nói lời sau cùng có nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng:

Lời khai nhận của bị cáo Lê Minh T tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ ngày 31/10/2018, tại nhà trọ số 41 đường S, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lê Minh T cùng đối tượng L (chưa rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số: 88G1-382.00 có giá trị là 27.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro có trị giá là 3.000.000 của anh Nguyễn Cao D khi tài sản đang không có người trông coi.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 theo Bộ luật hình sự năm 2015.

Do đó, Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can, Kết luận điều tra của Công an quận Bình Tân là có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục luật định. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo Lê Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp cố ý phạm tội, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thái độ tích cực khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt cũng đã được thu hồi và đã được trả lại cho bị hại và bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác, bị cáo phạm tội lần đầu nên cần áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính, tuy nhiên xét bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản và có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về đồng phạm: Trong vụ án này, cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo còn có đối tượng tên Linh nên cần kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiếp tục điều tra làm rõ nhân thân của đối tượng tên L và xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số: 88G1-382.00, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa hình ảnh liên quan đến vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015,

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Phạt bị cáo **Lê Minh T 01** (một) **năm 06** (sáu) **tháng** tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2018.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa USB chứa hình ảnh liên quan đến vụ án.

Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiếp tục điều tra làm rõ nhân thân của đối tượng tên L và xử lý theo quy định của pháp luật.

2/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐT CA Q.Bình Tân;
- CQ THAHS CA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64 - CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Nhất Bình